

Số: 1119/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 26 tháng 09 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v chia lớp và phân công giáo viên chủ nhiệm K13 – Đợt 2 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ vào Kế hoạch đào tạo năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào yêu cầu của Nhà trường về việc tăng cường công tác quản lý toàn diện các mặt hoạt động đối với các lớp sinh viên;

Xét đề nghị của Phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chia lớp và phân công cán bộ phụ trách các lớp sinh viên khóa 13 Trường Đại học Kinh Bắc – Đợt 2 năm 2024.

(Danh sách sinh viên và cán bộ kèm theo).

Điều 2. Các cán bộ có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm theo dõi mọi hoạt động của lớp được phân công, thường xuyên báo cáo tình hình lớp trước Khoa/Viện và Nhà trường.

Điều 3. Các cán bộ, sinh viên có tên tại Điều 1 và các Khoa/Viện, Phòng/Trung tâm có cán bộ được phân công chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐT



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

ThS Đào Thị Bích Thủy

DANH SÁCH PHÂN LỚP VÀ GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM ĐỢT 2 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1119 /QĐ-ĐHKB ngày 26 tháng 09 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh Bắc)

TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
1	HOÀNG NGỌC CHƠM	Nữ	18/03/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA	KHOA NGÔN NGỮ	
2	ĐÀO THỊ KIM DUNG	Nữ	16/01/2004	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
3	TRẦN THỊ DUYÊN	Nữ	31/08/2005	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
4	ĐỖ THÀNH ĐẠT	Nam	25/11/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
5	ĐỖ MINH GIÁP	Nam	09/07/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
6	NGHIÊM THỊ THU HIỀN	Nữ	05/09/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
7	MA THỊ HUYỀN	Nữ	16/04/2001	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
8	GIẢNG SEO LAO	Nam	01/07/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
9	CHU HOÀNG KHÁNH LINH	Nữ	19/07/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
10	DƯƠNG THỊ LỆ LINH	Nữ	08/01/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
11	TRẦN THỊ PHƯƠNG LOAN	Nữ	07/02/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
12	ĐOÀN THỊ KHÁNH LY	Nữ	15/10/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
13	DƯƠNG THỊ MINH	Nữ	08/04/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
14	TRẦN THỊ NGỌC	Nữ	06/08/2004	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
15	LÊ ÁNH TUYẾT	Nữ	20/09/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
16	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	Nam	30/03/2005	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
17	LƯU QUANG THUẬN	Nam	27/11/2006	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
18	PHẠM THỊ MINH THU	Nữ	03/08/2005	Ngôn ngữ Anh	13D.NNA		
19	TRỊNH THỊ HẢI ANH	Nữ	04/07/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD	KHOA KINH TẾ	
20	MAN THỊ LAN ANH	Nữ	28/05/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
21	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	12/12/2004	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
22	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	09/10/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
23	PHẠM THỊ BẢO CHÂM	Nữ	22/02/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
24	NGUYỄN KHÁNH DUY	Nam	29/05/2004	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
25	PHẠM LINH ĐAN	Nữ	29/05/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
26	SẦM HOÀNG HẢI	Nam	30/07/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
27	NGUYỄN THẾ HẢI	Nam	21/11/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
28	NGUYỄN HUY HIẾU	Nam	21/03/2000	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
29	ĐỖ THỊ HOÀI	Nữ	22/06/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
30	NGUYỄN VĂN HUY	Nam	11/04/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
31	NGUYỄN THỊ DIỆU HƯƠNG	Nữ	08/04/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
32	BÀN THỊ THÚY KIỀU	Nữ	28/11/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
33	BÙI THỊ KIỀU	Nữ	14/06/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
34	NGUYỄN HỮU KHÁNH	Nam	15/02/2004	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
35	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	Nữ	20/12/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
36	HOÀNG HẢI LINH	Nữ	03/10/2003	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
37	LÝ VĂN LONG	Nam	08/09/2001	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
38	NÔNG ĐỨC MẠNH	Nam	04/07/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
39	PHẠM THỊ TRÀ MY	Nữ	13/06/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		



TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
40	NGUYỄN THỊ NGÀ	Nữ	27/11/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD	KHOA KINH TẾ	
41	CHU THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	07/07/1998	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
42	NGUYỄN MINH NGUYỆT	Nữ	14/05/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
43	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	04/08/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
44	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	23/10/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
45	TRIỆU THỊ MAI PHƯƠNG	Nữ	19/10/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
46	TRẦN THỊ LÊ QUYÊN	Nữ	13/10/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
47	VŨ HẠ MINH SINH	Nam	11/05/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
48	NGUYỄN HỮU NAM SON	Nam	13/08/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
49	NGUYỄN NGỌC TIẾN	Nam	05/07/2004	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
50	LÊ ANH TUẤN	Nam	14/03/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
51	NGUYỄN THANH THẢO	Nữ	10/05/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
52	LÊ THU THẨM	Nữ	26/12/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
53	BÙI THỊ ANH THU	Nữ	31/03/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
54	PHAN THỊ THANH TRÀ	Nữ	03/05/2003	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
55	NGUYỄN QUỲNH TRANG	Nữ	02/03/2006	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
56	VƯƠNG THỊ THỦY TRANG	Nữ	03/07/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
57	NGUYỄN THỌ VƯỢNG	Nam	13/02/2005	Quản trị kinh doanh	13D.QTKD		
58	NGUYỄN QUỲNH ANH	Nữ	25/08/2006	Kế toán	13D.KT	KHOA KINH TẾ	
59	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	12/11/2006	Kế toán	13D.KT		
60	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	03/12/2006	Kế toán	13D.KT		
61	NGUYỄN LAN ANH	Nữ	07/06/2006	Kế toán	13D.KT		
62	NGÔ THỊ HẢI ANH	Nữ	25/07/2006	Kế toán	13D.KT		
63	NGUYỄN THỊ THANH ÂN	Nữ	29/08/2004	Kế toán	13D.KT		
64	NGUYỄN ĐẮC BẰNG	Nam	15/08/2006	Kế toán	13D.KT		
65	NGHIÊM THỊ THỦY DUNG	Nữ	14/5/2006	Kế toán	13D.KT		
66	NGUYỄN VĂN DUY	Nam	10/05/2006	Kế toán	13D.KT		
67	VÀNG ĐẠI DƯƠNG	Nam	23/08/2006	Kế toán	13D.KT		
68	ĐỖ KIM CHI	Nữ	28/06/2006	Kế toán	13D.KT		
69	NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	Nữ	08/09/2006	Kế toán	13D.KT		
70	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	07/08/2006	Kế toán	13D.KT		
71	TỔNG THỊ THU HÀ	Nữ	28/02/2006	Kế toán	13D.KT		
72	ĐỖ THỊ HOÀI	Nữ	03/04/2005	Kế toán	13D.KT		
73	NGUYỄN THỊ HỒNG	Nữ	21/05/2006	Kế toán	13D.KT		
74	TRẦN KHÁNH HUYỀN	Nữ	11/06/2006	Kế toán	13D.KT		
75	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	Nữ	13/04/2006	Kế toán	13D.KT		
76	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	Nữ	24/02/2006	Kế toán	13D.KT		
77	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	Nữ	18/06/2006	Kế toán	13D.KT		
78	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Nữ	08/02/2004	Kế toán	13D.KT		
79	NGÔ THU HƯỜNG	Nữ	20/08/2006	Kế toán	13D.KT		
80	HÀ NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	09/12/2006	Kế toán	13D.KT		
81	TRẦN HOÀNG LINH	Nam	30/07/2005	Kế toán	13D.KT		
82	HOÀNG DIỆU LINH	Nữ	17/06/2001	Kế toán	13D.KT		
83	NGUYỄN KHÁNH LY	Nữ	07/05/2006	Kế toán	13D.KT		
84	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	Nữ	09/03/2006	Kế toán	13D.KT		
85	TRẦN THỊ QUỲNH MAI	Nữ	14/02/2005	Kế toán	13D.KT		

Đinh

TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
86	VI THỊ MIỀN	Nữ	14/09/2006	Kế toán	13D.KT	KHOA KINH TẾ	
87	TRỊNH THỊ HẢI MY	Nữ	27/10/2001	Kế toán	13D.KT		
88	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	Nữ	31/10/2006	Kế toán	13D.KT		
89	BÙI TRANG NHUNG	Nữ	12/06/2006	Kế toán	13D.KT		
90	THÀO TIÊN PHONG	Nam	12/12/2006	Kế toán	13D.KT		
91	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	Nữ	27/08/2006	Kế toán	13D.KT		
92	LÊ THỊ BẢO PHƯƠNG	Nữ	30/11/2006	Kế toán	13D.KT		
93	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Nữ	12/03/2004	Kế toán	13D.KT		
94	LÃ HÀ PHƯƠNG	Nữ	21/03/2005	Kế toán	13D.KT		
95	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	Nữ	07/09/2002	Kế toán	13D.KT		
96	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	Nữ	29/04/2003	Kế toán	13D.KT		
97	LÊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	17/04/2006	Kế toán	13D.KT		
98	NGUYỄN THỊ THÊU	Nữ	23/11/2006	Kế toán	13D.KT		
99	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	Nữ	04/05/2005	Kế toán	13D.KT		
100	NGUYỄN MINH THU'	Nam	12/11/2006	Kế toán	13D.KT		
101	LÊ TRIỆU ANH THU'	Nữ	03/11/2006	Kế toán	13D.KT		
102	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Nữ	17/07/2006	Kế toán	13D.KT		
103	NGUYỄN QUỲNH TRANG	Nữ	23/12/2006	Kế toán	13D.KT		
104	LÊ THỊ THU TRANG	Nữ	07/08/2006	Kế toán	13D.KT		
105	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	Nữ	22/10/2006	Kế toán	13D.KT		
106	NGUYỄN NHẬT VY	Nữ	16/11/2006	Kế toán	13D.KT		
107	TRỊNH AN XUYỀN	Nữ	01/03/2006	Kế toán	13D.KT		
108	NGUYỄN VÂN ANH	Nữ	24/11/2003	Luật	13D.LU	KHOA LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	
109	HOÀNG XUÂN ÁNH	Nam	19/01/2003	Luật	13D.LU		
110	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	Nữ	18/05/2006	Luật	13D.LU		
111	ĐẶNG VIỆT HOÀNG	Nam	19/11/2006	Luật	13D.LU		
112	NGUYỄN PHI HÙNG	Nam	03/12/2006	Luật	13D.LU		
113	VŨ ĐÌNH KIÊN	Nam	26/02/2006	Luật	13D.LU		
114	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	11/02/2006	Luật	13D.LU		
115	LÂM VĨNH LONG	Nam	13/07/2006	Luật	13D.LU		
116	VÀNG THÁI SƠN	Nam	01/02/2006	Luật	13D.LU		
117	LŨ NGỌC TẤN	Nam	30/05/2006	Luật	13D.LU		
118	NGÔ QUANG TÙNG	Nam	17/10/2006	Luật	13D.LU		
119	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	04/05/2006	Luật	13D.LU		
120	NGÔ THU THỦY	Nữ	22/07/1992	Luật	13D.LU		
121	BÙI PHƯƠNG TRÀ	Nữ	29/07/2006	Luật	13D.LU		
122	NGUYỄN THU TRANG	Nữ	24/05/2005	Luật	13D.LU		
123	VÀNG A ĐÔNG	Nam	02/03/2006	Luật kinh tế	13D.LKT	KHOA LUẬT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	
124	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	Nam	03/03/2006	Luật kinh tế	13D.LKT		
125	BÙI DIỆU NGỌC	Nữ	22/10/2006	Luật kinh tế	13D.LKT		
126	NGUYỄN MINH NGUYỆT	Nữ	16/01/2005	Luật kinh tế	13D.LKT		
127	TRẦN NGUYỄN SƠN	Nam	04/09/2005	Luật kinh tế	13D.LKT		
128	THÂN CẢNH TOÀN	Nam	09/09/2006	Luật kinh tế	13D.LKT		
129	NGUYỄN VĂN THANH	Nam	19/02/2006	Luật kinh tế	13D.LKT		
130	HOÀNG HỮU VIỆT	Nam	01/08/2004	Luật kinh tế	13D.LKT		

TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
188	LƯU QUANG VŨ	Nam	21/9/2002	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - ĐTTT	
131	ĐỖ TUẤN ANH	Nam	04/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
134	NGUYỄN SỸ BÁCH	Nam	02/09/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
136	NGUYỄN MINH CHÂU	Nữ	12/09/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
146	TRẦN THANH HẬU	Nam	16/08/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
147	TRƯƠNG CÔNG HIẾU	Nam	09/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
150	LONG HOÀNG HOA	Nữ	08/03/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
154	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Nữ	05/02/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
155	NGUYỄN ĐỨC KHIÊM	Nam	01/01/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
157	VŨ VĂN LINH	Nam	14/10/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
161	LÊ THỊ NGÀ	Nữ	11/02/2002	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
162	KHÀ TUẤN NGHĨA	Nam	20/02/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
163	TRƯƠNG HOÀNG NGỌC	Nam	07/11/2001	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
165	TRẦN ĐỨC PHÁT	Nam	16/01/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
168	PHẠM VĂN CHÍ QUÂN	Nam	16/08/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
170	PHẠM TRỌNG QUỲNH	Nam	12/06/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
173	ĐINH VĂN TÂN	Nam	01/03/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
175	NGUYỄN QUANG TUẤN	Nam	27/04/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
178	TRẦN THỂ THẢO	Nam	27/01/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
179	VŨ HỮU THỊNH	Nam	25/07/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
184	NGUYỄN TÀI VANG	Nam	05/06/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
186	NGUYỄN TIỀN VIỆT	Nam	23/04/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
187	NGUYỄN KHẮC VINH	Nam	06/07/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 1		
132	ĐẶNG DUY ANH	Nam	07/06/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
133	VŨ HOÀNG ANH	Nam	22/05/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
135	VÀNG GIA BẢO	Nam	22/02/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
137	TRỊNH QUANG CHIẾN	Nam	27/11/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
138	CHỖ A CHÍNH	Nam	18/02/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
139	THẢO A CHUA	Nam	10/06/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
140	VŨ KHÁNH DUY	Nam	20/10/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
141	NGÔ VĂN DUY	Nam	30/11/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
142	ĐẶNG ĐỨC DUY	Nam	03/04/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
144	NGUYỄN TIỀN ĐĂNG	Nam	07/10/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
145	NGUYỄN NAM HẢI	Nam	20/09/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
148	NGUYỄN MINH HIẾU	Nam	03/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
149	TRẦN TRUNG HIẾU	Nam	02/03/2004	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
151	TRẦN THỂ HOÀNG	Nam	17/03/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
152	TRẦN THỌ HUÂN	Nam	07/11/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
153	NGÔ KHÁNH HUYỀN	Nam	26/09/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
156	TẠ VĂN LÂM	Nam	04/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
158	NGUYỄN VĂN LĨNH	Nam	26/09/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
159	NGUYỄN VĂN MINH	Nam	07/12/2003	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
160	NGUYỄN ĐỨC MINH	Nam	31/03/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
164	HUỲNH THỊ KIM NHUNG	Nữ	06/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
166	NGUYỄN THỂ PHONG	Nam	14/05/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
167	CHU VĂN PHÚC	Nam	09/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		

TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
169	BÙI DUY QUYỀN	Nam	30/06/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - ĐTTT	
171	LÒ XUÂN THÁI SƠN	Nam	14/10/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
172	HỒ A SƠN	Nam	15/08/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
174	LÝ VĂN TOẢN	Nam	15/10/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
176	TRẦN THỂ TUẤN	Nam	08/07/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
177	TÔNG TRUNG THÀNH	Nam	17/02/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
180	NGUYỄN THỊ TRANG	Nữ	08/02/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
181	NGHIÊM THỊ KIỀU TRANG	Nữ	30/01/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
182	PHẠM ĐỨC TRUNG	Nam	27/12/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
183	PHẠM VĂN TRƯỜNG	Nam	29/11/2005	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
185	LƯU NGỌC VIỆT	Nam	11/11/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
189	PHẠM VĂN VƯỢNG	Nam	20/10/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
143	ĐÀO VĂN ĐẠT	Nam	25/09/2006	Công nghệ thông tin	12D.CNTT 2		
190	LƯƠNG MINH CHIẾN	Nam	20/11/2006	Y khoa	13D.YK 1	KHOA Y KHOA	
191	TÔNG THỊ HUYỀN DIỆU	Nữ	09/06/2006	Y khoa	13D.YK 1		
192	NGÔ QUỐC DOANH	Nam	04/07/2006	Y khoa	13D.YK 1		
193	TRẦN ĐỨC DUY	Nam	09/09/2006	Y khoa	13D.YK 1		
194	ĐẶNG ĐÌNH TIẾN ĐẠT	Nam	12/08/2006	Y khoa	13D.YK 1		
195	NGUYỄN VĂN ĐẠT	Nam	11/06/2006	Y khoa	13D.YK 1		
196	BÙI THỊ HẠNH	Nữ	11/10/2006	Y khoa	13D.YK 1		
197	ĐỖ PHI HÙNG	Nam	08/11/2006	Y khoa	13D.YK 1		
198	PHẠM TRẦN THANH HUYỀN	Nữ	09/06/2006	Y khoa	13D.YK 1		
199	PHẠM ĐÀO THANH HƯƠNG	Nữ	20/04/2006	Y khoa	13D.YK 1		
100	NGÔ THANH LÂM	Nữ	19/11/2005	Y khoa	13D.YK 1		
201	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	06/05/1986	Y khoa	13D.YK 1		
202	THÁI THỊ CẨM NHUNG	Nữ	10/04/2006	Y khoa	13D.YK 1		
203	NGUYỄN HOÀNG VIỆT QUỐC	Nam	17/12/2006	Y khoa	13D.YK 1		
204	PHẠM HỮU THÀNH	Nam	25/09/2000	Y khoa	13D.YK 1		
205	VŨ KHẮC TRÌNH	Nam	10/12/2006	Y khoa	13D.YK 1		
206	VŨ NGỌC VẤN	Nam	19/09/2006	Y khoa	13D.YK 1		
207	NGUYỄN QUÝ VƯƠNG	Nam	22/09/2006	Y khoa	13D.YK 1	KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN	
208	TRẦN HIẾU ANH	Nam	09/07/2006	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
209	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	Nữ	14/08/2005	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
210	NGUYỄN DIỆP LINH	Nữ	19/04/2006	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
211	VŨ A SINH QUÂN	Nam	11/11/2005	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
212	NGUYỄN TIẾN SANG	Nam	08/06/2006	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
213	NGUYỄN NGỌC THANH TÙNG	Nam	10/07/2004	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
214	NGUYỄN ĐỨC THIỆN	Nam	29/11/2006	Y học cổ truyền	13D.YH 1		
215	GIÀNG A DINH	Nam	10/01/2004	Dược học	13D.PH 1	KHOA DƯỢC	
216	TRẦN MINH ĐỨC	Nam	23/09/2004	Dược học	13D.PH 1		
217	TÔ NHƯ QUỲNH	Nữ	16/06/2006	Dược học	13D.PH 1		
218	PHẠM VĂN TÍN	Nam	07/06/2006	Dược học	13D.PH 1		
219	NGUYỄN THỊ THU THẢO	Nữ	24/02/2006	Dược học	13D.PH 1		

Đinh

TT	Họ & tên	Giới tính	Ngày sinh	Tên ngành	Lớp	Giáo viên chủ nhiệm	Ghi chú
220	VŨ HẢI ANH	Nam	17/07/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL	VIỆN DU LỊCH	
221	NGUYỄN THỊ DỊU	Nữ	07/09/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
222	NGUYỄN DUY ĐẠT	Nam	06/10/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
223	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam	10/02/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
224	NGUYỄN THỊ HẢI	Nữ	13/09/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
225	NGUYỄN THỊ HIỀN	Nữ	06/11/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
226	ĐẶNG THỊ HIỀN	Nữ	07/10/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
227	NGÔ THỊ THU HỒNG	Nữ	27/11/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
228	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Nữ	25/01/2004	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
229	BÙI THỊ DIỄM HƯƠNG	Nữ	21/05/2004	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
230	NGUYỄN CHUNG KIÊN	Nam	17/02/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
231	ĐỖ THỊ THANH LAM	Nữ	16/06/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
232	NGUYỄN TÂM LAN	Nữ	20/08/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
233	VŨ TUẤN LÂM	Nam	22/11/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
234	BÙI TRỌNG LONG	Nam	20/08/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
235	NGUYỄN HẢI LONG	Nam	17/08/2004	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
236	NGUYỄN HOÀNG BẢO NINH	Nam	07/06/2004	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
237	NGUYỄN THỊ THỦY NGÂN	Nữ	22/09/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
238	NGUYỄN MINH NGỌC	Nữ	15/07/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
239	PHAN THỊ OANH	Nữ	29/04/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
240	NGÔ VĂN QUẢNG	Nam	18/10/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
241	VŨ ANH QUÂN	Nam	22/07/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
242	NGUYỄN ĐỨC TIẾN	Nam	11/01/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
243	NGUYỄN THỊ ANH THU	Nữ	25/02/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
244	TRIỆU THỊ MAI TRĂNG	Nữ	30/08/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
245	BÙI TIẾN VIÊN	Nam	30/08/2005	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		
246	NGUYỄN XUÂN VINH	Nam	06/07/2006	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hàn	13D.DL		

Danh sách bao gồm 246 thí sinh./.

(Chữ ký)